

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện sản xuất nông nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2023, bên cạnh những thuận lợi nhất định, cũng gặp không ít khó khăn, thách thức, đó là: Tình hình thời tiết vụ Đông Xuân 2022 - 2023 diễn biến bất lợi như vào đầu vụ xảy ra các đợt mưa lớn kéo dài, gây thiệt hại trên một số diện tích lúa¹; giá cả một số loại vật tư nông nghiệp tăng (phân bón, giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi...), trong khi giá bò thịt, lợn thịt thu mua ở mức thấp đã ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, mở rộng, phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời và sâu sát của Huyện ủy, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo ngành nông nghiệp phối hợp với các phòng, ban, ngành và các địa phương triển khai sản xuất linh hoạt; thực hiện các giải pháp phù hợp với thực tế sản xuất; khẩn trương thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh, thiên tai nhằm hạn chế thấp nhất về thiệt hại do mưa lũ gây ra; phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh, giải quyết kịp thời những khó khăn, thiệt hại trong điều kiện thời tiết bất lợi, dịch bệnh góp phần duy trì tốc độ phát triển và đạt được những kết quả khả quan: Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản ước đạt 1.045,832 tỷ đồng, tăng 3,6 % so với cùng kỳ. Tổng giá trị sản phẩm của ngành nông, lâm, thủy sản 6 tháng đầu năm 2023 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 894,003 tỷ đồng, tăng 3,93% so cùng kỳ; trong đó: Ngành nông nghiệp đạt 820,006 tỷ đồng, tăng 4,06% so cùng kỳ; ngành lâm nghiệp đạt 68,799 tỷ đồng, tăng 3,04 % so cùng kỳ; ngành thủy sản đạt 5,198 tỷ đồng giảm 3,65% so cùng kỳ.

¹ Tổng diện tích thiệt hại do mưa lớn vụ Đông Xuân 2022-2023 là 2,62 ha, tổng số tiền 5.235.000 đồng.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Về trồng trọt

1.1. Kết quả sản xuất một số cây trồng chính

a. Cây lúa

Diện tích trồng lúa ước đạt 10.043,7 ha/10.130 ha, đạt 99,15% kế hoạch năm 2023, giảm 132,8 ha so với cùng kỳ năm 2022 (*nguyên nhân chính do giải phóng mặt bằng xây dựng đường cao tốc Bắc Nam; mở rộng các khu dân cư, khu tái định cư, công trình giao thông và chuyển đổi cơ cấu cây trồng,...*).

Trong đó:

- Vụ Đông Xuân 2022 - 2023, đã gieo sạ 5.215,4 ha, giảm 76,2 ha so với cùng kỳ; năng suất lúa bình quân ước đạt 71,14 tạ/ha, giảm 0,22 tạ/ha so với cùng kỳ; tổng sản lượng đạt 37.102,6 tấn, giảm 659,3 tấn so với cùng kỳ vụ Đông Xuân năm trước. Nguyên nhân giảm năng suất lúa do các diện tích lúa trà sớm thời điểm giai đoạn trổ gặp điều kiện thời tiết âm u, lạnh kéo dài làm giảm khả năng quan hợp và thụ phấn.

- Vụ Hè Thu năm 2023, đã gieo sạ 4.828,3 ha, giảm 56,6 ha so với cùng kỳ. Hiện nay, lúa vụ Hè đang giai đoạn làm đòng - trổ, lúa vụ Thu đang trong giai đoạn 4 lá - đẻ nhánh - đứng cái.

b. Cây trồng cạn hàng năm

- *Cây ngô*: Diện tích ước đạt 840,4 ha, đạt 105% kế hoạch năm, tăng 255,6 ha so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích vụ Đông Xuân 2022 - 2023 là 220,5 ha; năng suất 63,5 tạ/ha, sản lượng 1.400,2 tấn.

- *Cây lạc*: Diện tích ước đạt 2001,2 ha, đạt 115,67% kế hoạch năm, tăng 341,8 ha so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích vụ Đông Xuân 2022 - 2023 là 1.799,6 ha; năng suất 38,22 tạ/ha, sản lượng 6.878,3 tấn.

- *Cây sắn*: Diện tích ước đạt 1.382,3 ha, tăng 166 ha so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích vụ Đông Xuân 2022 - 2023 là 810,5 ha; năng suất 287,86 tạ/ha; sản lượng 23.331,1 tấn.

- *Rau các loại*: Diện tích 1.402 ha, đạt 86,5% kế hoạch năm, tăng 112 ha so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích vụ Đông Xuân 2022 - 2023 là 743 ha; năng suất 213,72 tạ/ha; sản lượng 15.878,3 tấn.

- *Đậu các loại*: Diện tích ước đạt 112 ha, giảm 29,8 ha so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích vụ Đông Xuân 2022 - 2023 là 19,5 ha; năng suất 18 tạ/ha; sản lượng 35,2 tấn.

1.2. Kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, cánh đồng mẫu lớn và chuỗi liên kết sản xuất

a. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ

Trong 6 tháng đầu năm, toàn huyện đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, trồng mía và trồng sắn với tổng diện tích ước đạt 989,9 ha, đạt

138,3% kế hoạch năm, tăng 210,4 ha so cùng kỳ năm 2022. Trong đó, diện tích chuyển đổi trên đất lúa, đất trồng sắn và đất trồng mía theo thứ tự ước đạt là: 354,4 ha; 578 ha và 57,5 ha².

b. Về thực hiện cánh đồng mẫu lớn và liên kết chuỗi sản xuất

Trong 06 tháng đầu năm, đã triển khai thực hiện 22 cánh đồng mẫu lớn sản xuất lúa với quy mô diện tích 1.444,4 ha, có 8.284 hộ tham gia, tăng 4 cánh đồng và tăng 364 ha so với cùng kỳ (trong đó, vụ Đông Xuân thực hiện 12 cánh đồng và vụ Hè Thu thực hiện 10 cánh đồng).

1.3. Bảo vệ thực vật

Thường xuyên theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển cây trồng, dự báo kịp thời tình hình dịch bệnh, tổ chức, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng trừ hiệu quả. Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm, diện tích phát sinh nhiễm sâu, bệnh gây hại giảm so với cùng kỳ năm trước (-558,6 ha), chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ và trung bình.

1.4. Về phát triển trồng trọt ứng dụng công nghệ cao, mã số vùng trồng

- Tuyên truyền và vận động người dân ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất trồng trọt: Áp dụng phương pháp tưới tiết kiệm trên cây lạc, cây rau đạt 80% diện tích; phối hợp với Viện KHKT Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ và Trung tâm Khuyến nông tỉnh xây dựng các mô hình trồng trọt thâm canh giống mới như giống rau súp lơ vàng chịu nhiệt, giống vùng V36, giống đậu xanh ĐXBĐ.07, ĐXBĐ.08.

- Tiếp tục duy trì và phát triển vùng rau 27,3 ha đã được chứng nhận VietGAP³.

- Phối hợp Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát định kỳ các mã số vùng trồng xuất khẩu theo quy định. Hiện nay, vùng trồng xoài của xã Bình Tường đã được Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số vùng trồng xuất khẩu đối với thị trường Trung Quốc và đề nghị cấp 04 mã số vùng trồng cho cây ớt⁴.

2. Chăn nuôi - Thú y

2.1. Chăn nuôi

² Diện tích cây trồng chuyển đổi trên đất lúa: rau màu 111,1 ha, lạc 194,9 ha, mè 6 ha, đậu đỗ 2 ha và cỏ chăn nuôi 40,4 ha; diện tích cây trồng chuyển đổi trên đất trồng sắn: rau màu 110 ha, lạc 362 ha, mè 70 ha, đậu đỗ 5 ha và ngô 31 ha. Diện tích cây trồng chuyển đổi trên đất trồng mía: lạc 25 ha, mè 2 ha, đậu đỗ 15 ha, ngô 15 ha và cỏ chăn nuôi 0,5 ha.

³ Trong đó, khối Thuận Nghĩa -TT Phú Phong: 19,5 ha; Thôn Hòa Trung - xã Bình Tường: 3,45 ha; và thôn Hữu Giang - xã Tây Giang: 4,35 ha.

⁴ 04 mã số vùng trồng ớt đang chờ nước nhập khẩu xác nhận gồm các xã : Bình Nghi, Bình Hòa, Bình Tường và Tây Giang.

Trong sáu tháng đầu năm, giá thức ăn chăn nuôi tăng cao, trong khi đó giá thu mua các vật nuôi ở mức thấp, đặc biệt là heo thịt, bò thịt đã ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư tái đàn của người chăn nuôi; tổng đàn gia súc, gia cầm:

- Đàn trâu: 935/950 con, đạt 98,42% kế hoạch năm, giảm 07 con so với cùng kỳ năm 2022.

- Đàn bò: 48.902/49.000 con, đạt 99,8% kế hoạch năm, tăng 38 con so với cùng kỳ năm 2022.

- Đàn heo: 54.573/65.200 con, đạt 83,7% kế hoạch năm, giảm 3.569 con so với cùng kỳ năm 2022.

- Đàn gia cầm (gà, vịt): 809,4/900 nghìn con, đạt 89,93% kế hoạch năm, tăng 32,23 nghìn con so với cùng kỳ năm 2022.

Tổ chức kiểm tra điều kiện chăn nuôi của 06 hộ đăng ký chăn nuôi theo chính sách khuyến khích nuôi gà thả đồi, tổng hợp đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định làm cơ sở triển khai thực hiện. Kết quả Có 03 hộ đã xây dựng chuồng nuôi, đủ điều kiện phát triển sản xuất chăn nuôi gà thả đồi và thụ hưởng Chính sách theo Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; UBND huyện Tây Sơn chỉ đạo các phòng chuyên môn của huyện, hướng dẫn các hộ chăn nuôi thực hiện đúng các quy định, để được hỗ trợ. Đối với 03 hộ còn lại, chưa xây dựng chuồng nuôi, hiện tại có diện tích khu đất đảm bảo phát triển chăn nuôi gà thả đồi; yêu cầu các hộ tiến hành xây dựng chuồng nuôi đảm bảo điều kiện theo quy định, báo cáo cơ quan chuyên môn, kiểm tra trước khi thực hiện chăn nuôi.

Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp triển khai công tác thụ tinh nhân tạo bò theo Đề án bò thịt chất lượng cao của tỉnh năm 2023 theo kế hoạch.

2.2. Thú y

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt đối với các bệnh nguy hiểm: Lở mồm long móng (LMLM) gia súc, Cúm gia cầm, Dịch tả heo Châu Phi, Viêm da nổi cục ở trâu, bò... Công tác tiêm phòng vaccine phòng bệnh cho gia súc, gia cầm đã được Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tiêm phòng vaccine đợt I đạt kết quả: Tiêm vaccine LMLM 35.993 con trâu - bò, đạt tỷ lệ 82,3 % so với tổng đàn; tiêm vaccine Cúm gia cầm cho 74.750 con gia cầm; tiêm vaccine Viêm da nổi cục 3.454 con bò. Nhìn chung, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được khống chế, góp phần thúc đẩy phát triển ngành chăn nuôi. Tuy nhiên, bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò vẫn còn xảy ra cục bộ, rải rác ở một số địa bàn.

3. Lâm nghiệp

- Chỉ đạo các ngành chuyên môn và các địa phương của huyện xây dựng kế hoạch quản lý và bảo vệ rừng, tuần tra, truy quét rừng; tăng cường các hoạt động tuần tra, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn huyện góp phần nâng cao tinh thần, trách nhiệm của các xã, thị trấn, các chủ rừng và Nhân dân trong việc quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các vụ xâm hại rừng, khác thác rừng trái phép, giảm số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm và UBND xã Bình Tường, Vĩnh An phúc tra, nghiệm thu trồng cây phân tán của các hộ dân và đề nghị UBND các xã Vĩnh An, Bình Tường thực hiện chi trả tiền hỗ trợ kinh phí trồng cây phân tán năm 2022 cho các hộ dân với tổng kinh phí 163 triệu đồng.

- Triển khai, hướng dẫn và phê duyệt Phương án sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2023 của các xã Tây Thuận, Tây Giang, Bình Tường, Vĩnh An và Bình Thành.

- Duy trì liên kết chuỗi sản xuất tiêu thụ trồng rừng gỗ lớn FSC giữa các hộ dân tại các xã: Tây Thuận, Bình Tân, Bình Thuận với Công ty Năng lượng sinh học Tín Nhân (khoảng 1.000 ha) và đã được cấp chứng chỉ FSC có thời hạn đến năm 2028. Theo dõi, phối hợp hỗ trợ triển khai liên kết chuỗi sản xuất, tiêu thụ, trồng rừng theo tiêu chuẩn FSC giữa các hộ dân xã Vĩnh An và Công ty cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài với diện tích khoảng 80 ha.

- Diện tích khai thác rừng trồng 87,57 ha, sản lượng 8.285,4 tấn (rừng trồng keo lai, bạch đàn).

- Theo dõi, thống kê hoạt động sản xuất cây giống của các cơ sở sản xuất với trên 2,182 triệu cây keo lai hom và bạch đàn mô, đạt 21,82% kế hoạch năm.

4. Thủy lợi, phòng chống thiên tai

4.1. Thủy lợi

- Chỉ đạo phòng chuyên môn, các đơn vị khai thác thường xuyên kiểm tra, thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng công trình thủy lợi do huyện quản lý; tổ chức hoạt động điều tiết nguồn nước tưới hợp lý, tiết kiệm đảm bảo phục vụ cho sản xuất vụ Đông Xuân 2022 - 2023 và vụ Hè Thu 2023 (hiện nay, các hồ chứa do UBND huyện quản lý đã tích nước đạt khoảng 50% dung tích thiết kế).

- Tổ chức triển khai, ký kết hợp đồng cung ứng dịch vụ thủy lợi năm 2023 với các đơn vị khai thác công trình thủy lợi do huyện quản lý với diện tích sản xuất vụ Đông Xuân 2022 - 2023 là 4.607,5 ha, trong đó: Cây lúa là 3.157,21 ha, cây màu là 1.450,29 ha.

- Đề xuất, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh kiểm tra, rà soát các công trình hồ chứa không còn nhiệm vụ hoạt động theo thiết kế ban đầu để đưa ra ngoài danh mục công trình do huyện quản lý (gồm 5 công trình: hồ Ông Chánh xã Vĩnh An, hồ Hóc Bông xã Tây Xuân, hồ Hóc Lách xã Bình Nghi, hồ Bầu Năng xã Bình Tân và hồ Lỗ Ổi xã Bình Thành).

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện kiểm tra, tham mưu đề xuất giải quyết các kiến nghị của cử tri liên quan đến ngành nông nghiệp; chủ động kiểm tra đề xuất danh mục các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai cần đầu tư, sửa chữa nhằm đảm bảo hoạt động an toàn trước mùa mưa bão năm 2023.

4.2. Phòng chống thiên tai

- Ban hành kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai
- Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện trong năm 2023; theo dõi và cập nhật dữ liệu phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện theo quy định. Xây dựng và ban hành kế hoạch tập huấn công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cho các lực lượng tại địa phương năm 2023.

- Triển khai Kế hoạch thu Quỹ phòng chống, thiên tai năm 2023 và Kế hoạch sử dụng kinh phí hoạt động phòng, chống thiên tai năm 2023.

- Cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng công tác phòng, chống thiên tai đợt 1 và 2 năm 2023 do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh tổ chức.

5. Hoạt động khuyến nông

Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối với Trung tâm Khuyến nông tỉnh và một số địa phương tổ chức triển khai 06 mô hình khuyến nông⁵ (trong đó có 02 mô hình về chăn nuôi và 04 mô hình về trồng trọt).

Tổ chức 08 lớp tập huấn hướng dẫn trồng trọt, chăn nuôi với 400 lượt nông dân tham gia.

6. Công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản

⁵ Các mô hình khuyến nông triển khai: (1) Mô hình trồng cây chuối mố, quy mô: 01 ha, triển khai xã Vĩnh An; có 03 hộ tham gia thực hiện; kinh phí 67.955.000 đồng; đang hướng dẫn bà con xuống giống và chăm sóc cây trồng. (2) Mô hình nuôi heo đen, heo rừng lai, quy mô: 20 con, triển khai xã Vĩnh An; có 05 hộ tham gia thực hiện; kinh phí 105.004.000 đồng; đang hướng dẫn bà con chăm sóc đàn heo. (3) Mô hình thâm canh cây trồng trên chân đất chuyển đổi (thâm canh cây Ngô) triển khai ở xã Tây Thuận, quy mô 02 ha, có 27 hộ tham gia thực hiện; kinh phí 72.402.500 đồng; ngô đang sinh trưởng, phát triển tốt. (4) Mô hình thâm canh cây trồng trên chân đất chuyển đổi (thâm canh cây Mè) triển khai ở xã Tây Giang, quy mô 02 ha, có 06 hộ tham gia thực hiện; kinh phí 58.028.500 đồng; mè sinh trưởng tốt. (5) Mô hình thâm canh lúa cải tiến theo hướng chất lượng, hữu cơ triển khai ở xã Bình Hòa, quy mô 05 ha, có 60 hộ tham gia thực hiện; kinh phí 101.823.000 đồng; lúa phát triển tốt và đang giai đoạn kết thúc đẻ nhánh. (6) Mô hình chăn nuôi gà thả vườn theo hướng đặc sản triển khai ở xã Tây Vinh, quy mô 1000 con, có 01 hộ tham gia thực hiện; kinh phí 72.602.500 đồng; gà sinh trưởng tốt.

Chỉ đạo các ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn huyện năm 2023. Phối hợp với đoàn kiểm tra của tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng vệ sinh ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện theo quy định. Tổ chức kiểm tra 06 cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc ngành nông nghiệp quản lý (trong đó: phối hợp đoàn kiểm tra tỉnh kiểm tra 01 cơ sở; đoàn kiểm tra của huyện kiểm tra 05 cơ sở). Qua kiểm tra, chưa phát hiện hành vi vi phạm của các cơ sở.

7. Về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn

7.1. Chương trình xây dựng nông thôn mới

- Ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND về xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023. Tổ chức kiện toàn Ban Chỉ đạo, Văn phòng Điều phối nông thôn mới và kiện toàn Tổ công tác liên ngành hỗ trợ xã Vĩnh An xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Hàng tháng, Ban Chỉ đạo tổ chức họp kiểm tra, đánh kết quả rà soát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới của xã, huyện nhằm kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện xây dựng các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Vĩnh An và các xã hoàn thành xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện rà soát, đánh giá và triển khai thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới.

** Kết quả rà soát, đánh giá, triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới đến nay, cụ thể:*

+ Đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (12 xã)⁶

+ Đối với xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 (xã Vĩnh An)

Đến nay, xã Vĩnh An đã đạt 16/19 tiêu chí, 54/57 chỉ tiêu. Còn 3 chỉ tiêu chưa đạt bao gồm: Tiêu chí 10 - Thu nhập; Tiêu chí 11 - Nghèo đa chiều; chỉ tiêu 13.3 thuộc Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

+ Đối với xã Tây Giang (xã được công nhận Đô thị loại V).

Đến nay, kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới đạt 15/19 tiêu chí, 49/57 chỉ tiêu đã đạt.

+ Đối với thị trấn Phú Phong (xây dựng đô thị văn minh).

⁶Đánh giá theo Bộ Tiêu chí mới: Xã Bình Tường đạt 19/19 tiêu chí với 57/57 chỉ tiêu; xã Tây Phú 18/19 tiêu chí, 56/57 chỉ tiêu; xã Tây Bình đạt 16/19 tiêu chí, 47/57 chỉ tiêu; xã Bình Thành 15/19 tiêu chí, 49/57 chỉ tiêu; xã Bình Hòa 14/19 tiêu chí, 48/57 chỉ tiêu; xã Tây Xuân đạt 14/19 tiêu chí, 46/57 chỉ tiêu; xã Bình Tân đạt 15/19 tiêu chí, 49/57 chỉ tiêu; xã Bình Nghi đạt 17/19 tiêu chí, 52/57 chỉ tiêu; xã Tây Thuận đạt 13/19 tiêu chí, 44/57 chỉ tiêu; xã Bình Thuận đạt 13/19 tiêu chí, 49/57 chỉ tiêu; xã Tây Vinh đạt 16/19 tiêu chí, 51/57 chỉ tiêu; xã Tây An đạt 15/19 tiêu chí đạt 50/57 chỉ tiêu.

Đến nay, qua kiểm tra, rà soát, đánh giá kết quả xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn theo quy định tại Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thị trấn còn 02 tiêu chí chưa đạt, gồm: chỉ tiêu số 3 - Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với quy định chung của địa phương (thuộc Tiêu chí số 6 - việc làm, thu nhập bình quân, hộ nghèo đô thị) và chỉ tiêu số 3 - Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn và Chỉ tiêu số 4 - Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định (thuộc Tiêu chí số 9 hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị).

+ Đối với xã nông thôn mới nâng cao (xã Tây Phú và xã Bình Tường).

UBND xã Bình Tường đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022 (tại Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc công nhận xã Bình Tường, huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022).

Xã Tây Phú đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2016 - 2020; theo Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, xã chỉ đạt 10/19 tiêu chí với 54/75 chỉ tiêu.

+ Đối với huyện đạt chuẩn nông thôn mới

Đến nay huyện đạt 6/9 tiêu chí với 25/36 chỉ tiêu. Các tiêu chí đạt được gồm: Tiêu chí số 01 - Quy hoạch, Tiêu chí số 03 - Thủy lợi và phòng, chống thiên tai, Tiêu chí số 04 - Điện, Tiêu chí số 05 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục, Tiêu chí số 6 - Kinh tế và Tiêu chí số 09 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công. Còn lại 3/9 tiêu chí, 11/36 chỉ tiêu chưa đạt gồm: Tiêu chí số 02 - Giao thông, Tiêu chí số 07 - Môi trường và Tiêu chí số 8 - Chất lượng môi trường sống.

7.2. Hợp tác xã nông nghiệp

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện đôn đốc, hướng dẫn các Hợp tác xã tổ chức Đại hội thường niên theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Đến nay, có 11/21 HTX đã tổ chức Đại hội thành viên thường niên năm 2022⁷; có 5/21 HTX tổ chức đại hội hết nhiệm kỳ⁸.

- Tổ chức triển khai và đánh giá, phân loại chất lượng đối với 21 HTX nông nghiệp (theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã). Kết quả có 07 HTX xếp loại Tốt (chiếm 33,33%), 05 HTX xếp loại Khá (chiếm 23,81%),

⁷ Các HTX tổ chức đại hội thường niên: HTX NN DV Tây Thuận, HTX NN Thượng Giang, HTX NN DV TH Bình Tường, HTX DV TMNN Tây Phú, HTX NN và DV TH Phú Phong, HTX NN Phú Phong 1, HTX NN Thuận Nghĩa, HTX NNDVTH Bình Hòa, HTX NN Tây Bình, HTX NN Tây Vinh và HTX Nông Lâm Nghiệp Phú Mỹ.

⁸ Các HTX tổ chức đại hội hết nhiệm kỳ: HTX NN DV Tây Thuận, HTX NN Thượng Giang, HTX NN Phú Phong 1, HTX NN Thuận Nghĩa, HTX NN Tây Bình, HTX NN Tây Vinh.

04 HTX xếp loại Trung bình (chiếm 19,05%), 02 HTX xếp loại Yếu (chiếm 9,52%) và 03 HTX không xếp loại (chiếm 14,29%), vì lý do HTX mới hợp nhất và có HTX không hoạt động⁹.

7.3. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2023; tổ chức kiểm tra, đánh giá các sản phẩm đăng ký lần đầu và rà soát đánh giá lại sản phẩm đã hết thời hạn công nhận.

- Hướng dẫn, đôn đốc các xã triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm theo Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Hướng dẫn các chủ thể có sản phẩm OCOP đã được công nhận đăng ký đề nghị hỗ trợ chi phí thực hiện lập hồ sơ sản phẩm OCOP, truy xuất nguồn gốc và nhãn hiệu từ nguồn kinh phí sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Phối hợp cùng đơn vị tư vấn hướng dẫn các chủ thể lập hồ sơ đăng ký sản phẩm OCOP năm 2023 (đã hướng dẫn lập hồ sơ cho 12 sản phẩm). Dự kiến đánh giá sản phẩm OCOP đợt 1 vào tháng 9 và đợt 2 vào tháng 11 năm 2023.

- Bên cạnh việc chú trọng nâng cao số lượng các sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn OCOP, huyện cũng đã quan tâm hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm đã được công nhận OCOP mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua các kênh, sàn giao dịch thương mại điện tử, các hội chợ, triển lãm của địa phương và cấp trên; truy xuất nguồn gốc, liên kết chuỗi, phát triển thương hiệu, qua đó đã góp phần nâng cao chất lượng thương hiệu sản phẩm, tăng giá trị kinh tế và thu nhập cho chủ thể tham gia chương trình.

III. ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được

- Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện tuy gặp khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, song ngành nông nghiệp huyện đã chủ động triển khai, phối hợp, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp để phục hồi và phát triển sản xuất, cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Công tác dự tính, dự báo sâu, bệnh chính xác, kịp thời.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng các cánh đồng mẫu lớn gắn với thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng mang lại hiệu quả cao, góp phần tăng thu nhập, lợi nhuận trên 1 đơn vị diện tích. Công tác tuyên truyền và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong lĩnh vực nông nghiệp được chú trọng triển

⁹ Các HTX xếp loại tốt: HTX NN Thượng Giang, HTX NN DV Tây Thuận, HTX NN Phú Phong 1, HTX NNDVTH Bình Tường, HTX NNDVTH Bình Nghi, HTX NN Tây Vinh, HTX Nông Lâm Nghiệp Phú Mỹ. HTX xếp loại khá: HTX DVTMNN Tây Phú, HTX NNDVTH Bình Hòa, HTX NN Tây Bình, HTX NN Tây An và HTX NNDVTH Vĩnh An. HTX xếp loại trung bình: HTX NNDVTH Tây Xuân, HTX NN Bình Nghi 3, HTX NN Thuận Nghĩa và HTX NN Bình Thuận. HTX xếp loại yếu: HTX DVTH Phú Phong và HTX NNDVTH Bình Tân. Các HTX không xếp loại: HTX NNDVTH Bình Thành 1, HTX NNDVTH Bình Thành 2 (mới hợp nhất trong quý III/2022), HTX Nông nghiệp CN cao Tây Thuận không hoạt từ khi thành lập.

khai trên diện rộng, từng bước thay đổi dần tập quán canh tác sản xuất của người dân.

- Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với trồng lúa, trồng sắn và trồng mía, góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân; Chương trình OCOP đã phát huy tốt vai trò là chương trình chuẩn hóa sản phẩm gắn với lợi thế và điều kiện của từng địa phương, hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, góp phần đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường, đồng thời quảng bá sản vật, văn hóa của địa phương và nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân.

- Các HTX nông nghiệp sau khi hợp nhất, sáp nhập đã có những chuyển biến tích cực trong hoạt động đầu tư, kinh doanh, dịch vụ phục vụ thành viên trong các khâu làm đất, thu hoạch lúa; cung ứng vật tư nông nghiệp, triển khai các hoạt động, mở lớp chuyển giao khoa học - kỹ thuật về trồng trọt cho bà con nông dân.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCCR, PCTT và TKCN tiếp tục được chú trọng, quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Các cơ quan tham mưu đã chủ động xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động cụ thể, chế độ thông tin, báo cáo thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Chương trình trồng gỗ lớn gắn và liên kết chuỗi gắn với chứng chỉ rừng bền vững FSC tiếp tục được phát triển, không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nhiều hộ dân mà còn góp phần bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động của biến đổi khí hậu.

- Thông qua việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới góp phần tăng sự hài lòng với cuộc sống của cư dân nông thôn, tạo nền tảng ổn định chính trị - xã hội thông qua tăng thu nhập và giảm nghèo nông thôn như: Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ theo quy hoạch; cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch đúng hướng và ngày càng phát triển; sản xuất nông nghiệp chuyển dần theo hướng nâng cao hiệu quả và gắn với nhu cầu thị trường; đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn được cải thiện đáng kể; giáo dục, y tế, văn hóa tiếp tục được duy trì và nâng cao; môi trường sinh thái nông thôn được quan tâm bảo vệ; an ninh chính trị, an toàn trật tự xã hội nông thôn được giữ vững; bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc và đổi mới...

2. Tồn tại, hạn chế

- Xây dựng các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn, nhất là thiếu doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ trong lĩnh vực chăn nuôi (chăn nuôi bò thịt), trồng trọt (rau, quả và trái cây); việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp còn hạn chế.

- Chất lượng các mặt hàng nông sản nhìn chung có sản lượng cao nhưng giá trị còn thấp. Cơ giới hóa, tự động hóa, ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất nông nghiệp chưa nhiều.

- Hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã từng bước được cải thiện nhưng vẫn còn nhiều hạn chế nhất định. Một số HTX nông nghiệp còn thụ động, phụ thuộc vào nguồn kinh phí hỗ trợ của các chương trình, dự án, chậm tái cơ cấu lại hoạt động sản xuất, kinh doanh theo định hướng chuỗi giá trị, linh hoạt và tự chủ.

- Việc áp dụng và thực hiện chính sách nuôi gà thả đồi trên địa bàn huyện bước đầu còn lúng túng, khó khăn.

- Nhu cầu nguồn lực kinh phí để thực hiện chương trình xây dựng NTM rất cao, trong khi đó nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp trên có hạn và nguồn kinh phí của địa phương còn thiếu, do đó đã ảnh hưởng lớn đến việc triển khai hoạt động, xây dựng nông thôn mới của các địa phương trên địa bàn huyện.

- Trên địa bàn huyện chưa có cơ sở giết mổ tập trung, việc kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm các sản phẩm gia súc, gia cầm gặp nhiều khó khăn, bất cập.

- Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 quy định một số tiêu chí có yêu cầu rất cao, thực hiện trong thời gian ngắn nên rất khó khăn đối với các xã xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới như: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa; tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng; vấn đề chuyên đội số, khám bệnh từ xa, số khám bệnh điện tử... đều là những vấn đề rất mới nên nhiều địa phương triển khai thực hiện còn chậm so với kế hoạch. Ngoài ra, yêu cầu tiêu chí thu nhập của huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023 phải đạt từ 47 triệu đồng trở lên/người/năm, cùng với các tiêu chí về môi trường, tỷ lệ nghèo đa chiều... là những thách thức trong quá trình thực hiện.

- Công tác đào tạo, tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 chưa kịp thời, bên cạnh đó trong quá trình thực hiện còn gặp nhiều vướng mắc, khó khăn liên quan đến các quy định hiện hành.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Thời tiết, thiên tai diễn biến bất thường không theo quy luật, dịch bệnh diễn biến phức tạp và luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát trên diện rộng đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp. Thị trường nông sản không ổn định, giá vật tư nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi tăng cao, giá bán sản phẩm nông nghiệp bấp bênh đã ảnh hưởng lớn đến đầu ra của sản phẩm, gây khó khăn trong sản xuất và tái đầu tư.

- Ruộng đất manh mún, sản xuất tự phát, nhỏ lẻ, tư duy đổi mới trong sản xuất của người nông dân vẫn còn hạn chế, bên cạnh đó còn thiếu sự liên kết của các hợp tác xã, doanh nghiệp trong sản xuất và bao tiêu sản phẩm dẫn đến khó khăn cho đầu ra của sản phẩm và ảnh hưởng đến việc áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, cơ giới hóa, tự động hóa vào sản xuất, quản lý nông nghiệp cũng như cụ thể hóa những chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp của tỉnh cho HTX và cho sản xuất nông nghiệp đại trà.

- Việc lắp dựng chuồng trại, kho chứa vật tư trên đất nông nghiệp, lâm nghiệp để phục vụ cho hoạt động chăn nuôi gà thả đồi chưa được quy định cụ thể, đã ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch phát triển đàn gia cầm tập trung trên địa bàn huyện.

- Hệ thống các công trình thủy lợi trong những năm qua tuy được quan tâm đầu tư sửa chữa, tuy nhiên do nguồn kinh phí của huyện còn khó khăn nên việc đầu tư chủ yếu mới dừng lại ở việc sửa chữa, tu bổ nhỏ nên chưa đáp ứng tốt yêu cầu của sản xuất.

- Về công tác xây dựng nông thôn mới: Việc chậm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 của các bộ, ngành đã ảnh hưởng đến kế hoạch triển khai hướng dẫn thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh, cũng như tiến độ rà soát thực hiện các tiêu chí của các phòng, ban, ngành cấp huyện, cấp xã trong xây dựng kế hoạch hoàn thành các chỉ tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới (cụ thể kéo dài đến hết Quý III/2022 mới ban hành).

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền ở một số xã chưa quan tâm đúng mức đến sản xuất nông nghiệp; chưa chỉ đạo quyết liệt về lịch thời vụ, phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng, phát triển HTX theo Luật, phát triển trang trại, phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, an toàn sinh học...

- Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn hạn chế, đội ngũ lãnh đạo có sự thay đổi, chưa ổn định, hầu hết hoạt động theo kinh nghiệm, chưa được đào tạo cơ bản, ít được bồi dưỡng, tập huấn nhằm đáp ứng với tình hình mới. Cơ sở vật chất, nguồn vốn hoạt động của nhiều HTX nông nghiệp còn thiếu. Hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của HTX chưa đem lại hiệu quả, lợi nhuận cao, chưa chú trọng khai thác các tiềm năng thế mạnh của địa phương cũng như chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với HTX.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất ở một số địa phương thực hiện chưa tốt; ý thức tuân thủ quy trình kỹ thuật của người dân trong thâm canh cây trồng, phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh còn hạn chế. Nhiều hộ nông dân chưa tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng và

ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới; không thực hiện đúng kỹ thuật thâm canh theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp như lạm dụng phân đạm, thuốc bảo vệ thực vật trong thâm canh; chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán theo hướng tự phát, chuồng trại chăn nuôi xây dựng không đúng quy định, không đảm bảo vệ sinh môi trường...

- Về công tác xây dựng nông thôn mới: Chính quyền một số địa phương chưa tập trung, chú trọng đề ra giải pháp cụ thể trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình, đặc biệt trên các tiêu chí về môi trường, tổ chức sản xuất...

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

KẾ HOẠCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tiếp tục chỉ đạo ngành nông nghiệp của huyện và các địa phương đẩy mạnh hoạt động sản xuất góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao, cụ thể:

1. *Tổng giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản năm 2023 là 1.725.490 triệu đồng (theo giá so năm 2020); Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm so với cùng kỳ 3,5%; Tổng giá trị sản phẩm theo giá hiện hành là 3.451.282 triệu đồng, chiếm 28,69% cơ cấu tổng giá trị sản phẩm của huyện.*
2. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56,34%.
3. Xã Vĩnh An đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023.
4. Huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023.
5. Có từ 5 - 7 sản phẩm được công nhận OCOP đạt 3 sao trở lên.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác quản lý, tổ chức thực hiện

- Tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của tỉnh và sự phối hợp của các Sở, ban ngành cấp tỉnh, sự quan tâm sát sao của Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện trong việc thực hiện các nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch và giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, bám sát địa bàn, sâu sát cơ sở, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, chương trình, đề án trọng điểm về phát triển ngành nông nghiệp; chủ động, linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện. Vận dụng linh hoạt lồng ghép các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh, nguồn ngân sách huyện, nguồn vốn huy động hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trong thực hiện các chương trình, dự án phát triển sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình

thực hiện, đặc biệt là sử dụng các nguồn vốn có hiệu quả và đảm bảo đúng quy định.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân tham gia vào các chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp; tích cực quảng bá sản phẩm, kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động để Nhân dân cùng vào cuộc, phát huy nội lực trong sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn.

2. Trồng trọt

- Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo hoạt động sản xuất vụ Hè Thu và vụ Mùa năm 2023 theo hướng linh hoạt, phù hợp nguồn nước, thời tiết, điều kiện địa phương, đảm bảo gieo trồng đạt năng suất và chất lượng.

- Thực hiện các giải pháp sử dụng nước tưới tiết kiệm, khoa học theo quy trình thâm canh lúa cải tiến (SRI), tưới phun và nhỏ giọt trên cây trồng cạn để đáp ứng nhu cầu nước tốt nhất cho cây trồng sinh trưởng phát triển, tiết kiệm nước và hạn chế độ ngã do mưa, gió làm ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng nông sản.

- Chỉ đạo nông dân thu hoạch các loại cây trồng cạn vụ Hè Thu năm 2023 đến đâu, tranh thủ làm đất gieo trồng vụ Mùa năm 2023 đối với những vùng đủ điều kiện về nước tưới; tập trung đẩy nhanh tiến độ gieo trồng đúng lịch thời vụ, đảm bảo thu hoạch trước mùa mưa bão năm 2023. Tổ chức Hội nghị tổng kết ngành nông nghiệp năm 2023 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2023 - 2024.

- Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo quy định.

- Thực hiện công tác điều tra, dự tính, dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng kịp thời, chính xác, phối hợp tổ chức phòng trừ hiệu quả; phát động ra quân diệt chuột, hướng dẫn phòng trừ cỏ dại trước khi vào vụ sản xuất.

3. Chăn nuôi

- Tiếp tục kêu gọi các nhà đầu tư có năng lực tham gia thực hiện các dự án theo quy hoạch Đề án phát triển nông nghiệp của huyện; chuyển dần chăn nuôi trong khu dân cư, chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán vào các khu tập trung nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và từng bước chuyển sang chăn nuôi tập trung với quy mô công nghiệp, trang trại, gia trại nhằm mang lại hiệu quả cao hơn, kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 86/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh; Chính sách khuyến khích chăn nuôi gà thả đồi theo Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định. Chú trọng phát triển đàn bò, đàn gia cầm gắn với chăn nuôi an toàn sinh học.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh động vật; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác tái đàn heo, đàn bò; triển khai thực hiện công tác tiêm phòng vaccine cho gia súc đợt II/2023 theo kế hoạch, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra sử dụng chất cấm trong chăn nuôi tại các gia trại chăn nuôi heo và hoạt động sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; giống vật nuôi trên địa bàn huyện.

4. Lâm nghiệp

- Triển khai quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng; phòng, chống cháy rừng, phá rừng, khai thác gỗ trái phép; tăng cường tuần tra, kiểm tra truy quét rừng nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các đối tượng phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển gỗ trái phép. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; xây dựng và thực hiện có hiệu quả phương án phòng cháy chữa cháy rừng.

- Quan tâm hỗ trợ phát triển trồng rừng gỗ lớn, mở rộng các chuỗi liên kết trồng rừng gỗ lớn giữa doanh nghiệp với các hộ trồng rừng. Tăng cường phát triển trồng rừng bằng cây giống nuôi cấy mô có chất lượng, đầu tư thâm canh rừng trồng gắn với phát triển cây dược liệu dưới tán rừng.

- Triển khai kế hoạch trồng cây phân tán năm 2023; chỉ đạo, triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi diễn biến rừng năm 2023, đảm bảo duy trì tỷ lệ che phủ rừng theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

5. Thủy lợi

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị, tổ chức khai thác công trình thủy lợi triển khai kế hoạch cấp nước, phương án điều tiết nước tưới phù hợp, đảm bảo chủ động nguồn nước tưới đáp ứng nhu cầu dùng nước theo kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu và vụ Mùa năm 2023. Kiểm tra, rà soát xây dựng kế hoạch đảm bảo nguồn nước từ các công trình thủy lợi phục vụ cấp nước sản xuất nông nghiệp năm 2024.

- Tổ chức triển khai kế hoạch kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện.

- Rà soát và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ứng phó với các tình huống khẩn cấp do thiên tai gây ra; tổ chức tập huấn cho các lực lượng; tổng hợp kịp thời tình hình diễn biến mưa lũ và thiệt hại trên địa bàn huyện cho BCH PCTT&TKCN cấp tỉnh; kiểm tra an toàn công trình thủy lợi trước mùa mưa năm 2023, theo dõi đánh giá hiện trạng các công trình thủy lợi do huyện quản lý, nhất là các công trình bị hư hỏng, xuống cấp để có biện pháp chỉ đạo khắc phục kịp thời.

- Kiểm tra, rà soát thực hiện Bộ chỉ số theo dõi đánh giá nước sạch nông thôn năm 2023 trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới.

- Theo dõi, quản lý, hướng dẫn các hộ nuôi trồng thủy sản đảm bảo nuôi trồng đạt hiệu quả. Chú trọng công tác phòng ngừa hạn chế rủi ro do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; khuyến khích phát triển đàn.

6. Về phát triển nông thôn

- Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã sau hợp nhất, sát nhập. Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 gắn với tiến trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Chú trọng hỗ trợ đầu tư, phát triển đối với các HTX nông nghiệp ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, HTX hoạt động sản xuất kinh doanh gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của địa phương,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP) năm 2023 theo kế hoạch.

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Vĩnh An và các địa phương triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí, lập hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023. Tập trung theo dõi, chỉ đạo các phòng, ban, ngành triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, công nhận.

Trên đây là kết quả thực hiện sản xuất nông nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023, UBND huyện Tây Sơn kính trình HĐND huyện theo dõi./.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- C, PVP, C1;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khánh